



# BỆNH VIỆN ĐA KHOA TÂM TRÍ CAO LÃNH

Email: cskh.cl@tmmhealthcare.com Website: www.bvtamtricaolanh.com.vn

Điện thoại: (0277) 3.878.878 Fax: (0277) 3.878.152

Tất cả cho sức khỏe bạn  
TÂM TRÍ CAO LÃNH

## GÓI TÂM SOÁT TIM MẠCH NÂNG CAO

Gói khám áp dụng khuyến khích với người cao tuổi có nguy cơ mắc bệnh tim nhiều hơn, nhất là những người ở độ tuổi từ 50 tuổi trở lên; Người bị thừa cân, béo phì; Tăng nguy cơ mắc các bệnh như đái tháo đường, tăng huyết áp;...

TT	NỘI DUNG	GIÁ
<b>KHÁM LÂM SÀNG</b>		
1	Khám nội tim mạch	85,000
<b>CẬN LÂM SÀNG</b>		
<b>I. XÉT NGHIỆM</b>		
1	Công thức máu (Huyết đồ) <i>Đánh giá tổng quát tình trạng sức khỏe bệnh lý về máu, ung thư máu, thiếu máu, nhiễm trùng</i>	107,000
2	Đường huyết (Glucose) <i>Kiểm tra lượng đường trong máu, giúp tầm soát và theo dõi lượng đường huyết</i>	46,000
3	HbA1C. <i>Chẩn đoán bệnh tiểu đường và theo dõi sự kiểm soát đường huyết trung bình trong 2-3 tháng vừa qua. (Theo dõi đối với trường hợp đường trong máu tăng, có người thân có tiền sử bệnh đái tháo đường)</i>	190,000
4	Bộ mỡ trong máu (HDL-LDL, Tryglyceride, Cholesterol) <i>Tầm soát và phát hiện tình trạng tăng lipid máu: nguy cơ bệnh mạch vành, Tai biến mạch máu não</i>	203,000
5	Lipoprotein(a) <i>(Đánh giá nguy cơ tim mạch, đặc biệt đối với những người có tiền sử gia đình về bệnh tim mạch)</i>	170,000
6	Định lượng Creatinin <i>Đánh giá chức năng thận, tầm soát suy thận</i>	54,000
7	Định lượng Albumin niệu <i>Chỉ điểm lâm sàng quan trọng để chẩn đoán các bệnh như thiếu máu cục bộ cơ tim, rối loạn chuyển hóa, rối loạn nội mạc mạch máu, nhiễm trùng đường tiểu,...</i>	120,000
8	Định lượng Creatinin niệu <i>Đánh giá xem thận có hoạt động bình thường hay không</i>	67,000
9	Định lượng Troponin-Ths <i>Đo nồng độ protein troponin T trong máu</i>	173,000
10	Chức năng gan (SGOT - SGPT - GGT ) <i>Đánh giá chức năng gan, tầm soát suy gan</i>	149,000
11	TPT nước tiểu <i>Kiểm tra tiểu đường, nhiễm trùng đường tiểu, tầm soát các bệnh liên quan đến tiết niệu,...</i>	75,000
12	Acid uric <i>Tầm soát và theo dõi bệnh Gout</i>	46,000
<b>II. CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH + THĂM DÒ CHỨC NĂNG</b>		
1	Siêu âm bụng tổng quát <i>Kiểm tra ổ bụng: gan, mật, sỏi ...đánh giá những tổn thương ở các bộ phận gan,thận, bàng quang, tử cung, buồng trứng, lách, tụy,...</i>	109,000

2	Siêu âm tim ( khảo sát tim và ĐMC) <i>Kiểm tra bệnh lý về tim mạch (van tim, cơ tim, suy tim...</i>	313,000
3	Siêu âm doppler (màu) mạch cảnh vùng cổ <i>Tầm soát hẹp mạch máu vùng cổ, gây ra các chứng bệnh của thiếu máu vùng đầu mặt cổ, thiếu máu não..</i>	313,000
4	Xquang tim phổi (CR) <i>Kiểm tra, tầm soát bệnh lý về phổi, lao phổi</i>	138,000
5	Điện tâm đồ (ECG) <i>Kiểm tra tầm soát bệnh tim, rối loạn nhịp tim, thiếu máu cơ tim.</i>	82,000
6	Holter Monitoring (Điện tim 24h) <i>Cho biết các thông số như: Tần số tim trung bình, chậm nhất/nhanh nhất trong một giờ, số lượng các rối loạn nhịp tim trong một giờ.</i>	560,000
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>3,000,000</b>
<b>ƯU ĐÃI 10%</b>		<b>2,700,000</b>

Ghi chú:

- \* Nhịn ăn ít nhất 8 tiếng trước khi thăm khám vì có thể cần làm xét nghiệm máu;
- \* Mang theo hồ sơ bệnh án trong vòng 6 tháng gần nhất, bao gồm các kết quả xét nghiệm, đơn thuốc;
- \* Chuẩn bị thông tin về các triệu chứng, những loại thuốc đang sử dụng để cung cấp cho bác sĩ khi thăm khám;
- \* Không sử dụng các sản phẩm có chứa chất kích thích như rượu, bia, cà phê, thuốc lá trước khi thăm khám;
- \* Thông báo cho nhân viên y tế khi bạn nghi ngờ có thai hoặc đang mang thai)